

# Nhà Văn và Hội P.E.N

Huỳnh Dung

Sự đời có những điều tôi tưởng là sẽ như thế, nhưng đến khi thấy và biết sự thật thì hoàn toàn trái ngược hoặc không đúng như tôi đã nghĩ.

Ví như, khi chưa viếng Ấn Độ tôi cứ đinh ninh dân Ấn theo Phật giáo đông đảo, vì Đức Phật Thích Ca là hoàng tử của nước Ấn, giáo lý của ngài đã truyền bá sang Trung Hoa từ thế kỷ thứ 2 (đời nhà Hán) rồi đến Nhật, Việt Nam.v.v... khắp toàn Châu Á và sau này còn lan rộng đến Âu Mỹ. Thế nhưng khi viếng Ấn Độ và tiếp xúc với dân trong xứ, tôi mới vỡ lẽ ra là dân Ấn không mấy ai theo Phật giáo, không mấy người biết về sự tích Phật Thích Ca!

Tôi theo Tin Lành giáo, thờ còn ở Việt Nam vào ngày lễ Giáng Sinh thấy phố phường Sài Gòn vui nhộn. Nhà thờ Công giáo - Tin Lành làm lễ long trọng đón mừng kỷ niệm ngày Chúa ra đời suốt ngày đêm 24 và 25. Không riêng gì những người theo đạo, những người ngoại đạo cũng đổ xô ra phố Sài Gòn ăn uống vui chơi mừng vui ngày đại lễ của nhân loại. Cho nên mùa Noel đầu tiên trên đất Thụy Sĩ, nơi mà dân chúng tin Chúa 99,9%, tôi đinh ninh sẽ nhìn thấy khung cảnh dân chúng đón lễ, chắc phải trọng đại và nhộn nhịp từng bừng ngàn lần hơn Việt Nam. Không ngờ sự thật trái với sự tưởng tượng của tôi. Đêm Noel ở xứ này là đêm buồn thê thảm nhất, dù rằng phố phường có treo đèn kết hoa, nhưng lại vắng teo không người, nhà cửa ai nấy đóng kín mít! Không thấy gì ngoài cánh tuyết rơi, và một vùng trời tẻ lạnh!

Để tìm lại không khí vui tươi rộn ràng của ngày lễ Giáng Sinh ở Việt Nam thờ trước, những năm sau này gia đình tôi thường qua HongKong và Bangkok vào dịp Noel và Tết Tây. Và tôi có thể nói là chưa có nơi nào trên thế giới đón Noel huy hoàng và trọng đại bằng HongKong, mặc dù không mấy người Trung Hoa tin Chúa! Đó là điều bất ngờ đối với tôi!

Năm vừa qua tôi quyết định đi Do Thái ăn Noel, và cũng vẫn với trí tưởng tượng của tôi, Do Thái là xứ của Chúa Jesus, người Do Thái thuộc dân Trung Đông, chắc chắn sẽ không có tính lạnh lẽo của dân Âu. Ngày Noel lại nhằm lúc khí hậu mát mẻ, lý tưởng nhất của xứ này, chắc chắn dân chúng sẽ đón lễ đặc biệt hơn nơi khác. Dè dặt lúc tới nơi tôi mới té ngửa! Phố phường đâu đâu cũng không thấy dấu hiệu gì cho thấy là ngày lễ. Các công sở, tiệm buôn.v.v... vẫn hoạt động như thường. Dân Do Thái không những không tin Chúa, không đón mừng ngày lễ, không thừa nhận ngày nghỉ (như các dân tộc trên thế giới tuy không theo Thiên Chúa giáo vẫn đón lễ và thừa nhận ngày Noel là ngày nghỉ) lại còn có vẻ bất kính khi nói đến Chúa Jesus! Dù rằng "chuồng chiên máng cỏ" thành Bethlehem, thành Jerusalem, hồ Tibérias.v.v... đâu đâu cũng vẫn còn dấu tích của Chúa. Nhưng dân Do Thái cốt giữ những địa điểm kỷ niệm đó

để câu khách du lịch, chớ không vì kính ngưỡng Đấng cứu thế.

Trở lại tựa đề của bài này, khi tôi gia nhập hội Văn Bút của Việt Nam tôi nghĩ rằng mình đã chọn nghề văn, cũng nên vào cùng hội với người đồng nghiệp để tương trợ và chia sẻ những buồn vui với nhau. Lần đầu tiên họp mặt ở kỳ Đại Hội Văn Bút VNHN ở Stuttgart, tôi thấy những người tham dự đại hội không mấy ai là nhà văn nhà thơ... Ông chủ tịch thời đó vốn nghề luật sư, rồi các chức vị trong hội, người nọ người kia... cũng chẳng thấy ai là nhà văn nhà thơ trong cái Hội gọi là Văn Bút. Tôi thắc mắc không hiểu tại sao Hội của nhà văn mà không thấy có mấy nhà văn? Nên nhiều lần tôi vận hỏi ông Chủ tịch và có lần viết thư chính thức hỏi Tổng Thư ký cho biết Hội gồm những ai? Song tôi vẫn không được xác nhận. Cho nên đến nay tôi vẫn còn mù mịt không rõ có bao nhiêu nhà văn nhà thơ và là ai đã gia nhập Hội Văn Bút của Việt Nam?

Năm 1988 tham dự "Đại Hội Văn Bút Quốc Tế" (hay danh xưng đúng là "Đại Hội P.E.N quốc tế") ở Hán Thành, tôi được dịp quen biết và tiếp xúc với những người tham dự Đại Hội từ các quốc gia trên thế giới. Và thêm một lần nữa tôi rất ngạc nhiên khi được biết đa số người trong Hội Trường không phải là người văn nghiệp chính thức. Đọc các danh thiệp trao đổi, tôi thấy rất nhiều người là Giáo sư Đại Học, hoặc Giám đốc trường học, hoặc Giám đốc cơ sở báo chí, ngay cả những người làm nhà in, nhà xuất bản.v.v..

Mang trong lòng nỗi thắc mắc về những người không là nhà văn, mà hiện diện trong đại hội của nhà văn, tôi quyết định tìm hiểu về hội P.E.N. của các nước và P.E.N quốc tế.

Chữ P.E.N. là viết tắt của các danh từ Anh ngữ sau đây: P gồm có Poets (các nhà thơ) và Playwrights (các nhà viết kịch); E gồm có Essayist (các nhà văn viết tạp chí, hay tùy bút, hay bài tiểu luận...) và Editors (nhà xuất bản); N tức là Novelists (tiểu thuyết gia). Xem thế P.E.N. là một tổ chức cho những người cầm bút, bất cứ viết về loại gì, chớ không riêng cho nhà văn, nhà thơ mà nhà giáo hay ngay cả nhà báo, nhà xuất bản (những người liên hệ đến nghiệp bút) cũng có thể là Hội viên.

Có lần tôi đã viết một bài nói sơ về tổ chức quốc tế này. Hôm nay tôi xin lập lại một vài chi tiết chính để độc giả không quên. P.E.N. quốc tế được thành lập từ 1921, do bà C.A. Dawson Scott (1865-1934) danh hiệu là Bà "Sappho", vốn là thi sĩ và tiểu thuyết gia nổi tiếng của Anh. Tính đến nay hội đã hoạt động được 69 năm và có khoảng gần 100 P.E.N Hội viên từ các quốc gia trên thế giới. Mục đích của Hội ban đầu là tạo dịp cho người cầm bút gặp gỡ nhau để trao đổi tư tưởng. Dần dần mục đích của cuộc họp mặt quốc tế là để thảo luận những vấn đề liên quan đến nhân loại, nhân quyền, nâng đỡ tình

thần người cầm bút, giúp đỡ những người bị cầm tù... Chủ trương của Hội: không làm chính trị, không lệ thuộc chính phủ nào, không thiên tả hay thiên hữu, lãnh trách nhiệm phản kháng và kêu gọi sự tự do cho ngòi bút và người cầm bút.

Hằng năm có một hay hai kỳ Đại Hội quốc tế, do các P.E.N Hội viên thay phiên tổ chức tại quốc gia của mình (thường thì do cuộc ứng cử hay bầu cử) trong những khách sạn sang trọng nhất hoàn cầu. Mỗi P.E.N được cử hai Đại biểu (délégué) tham dự và được nơi tổ chức đài thọ chi phí khách sạn trong thời gian Hội Nghị. Chi phí di chuyển và ăn xài do đương sự đài thọ.

- Ngoài ra còn có những cuộc gặp gỡ khác trong năm như những cuộc du thuyền (croisière) trên sông, trên biển, hoặc du ngoạn ở những vùng thắng cảnh v.v... cho những con người quốc tế gặp gỡ nhau, để đàm đạo văn chương, hoặc bàn luận chuyện thế gian, hay chung hưởng thú thanh nhàn trong khung cảnh sang trọng của kẻ dư tiền thừa bạc (chi phí du thuyền có thể từ 5 hay 15 ngàn đô trong một tuần). Dĩ nhiên các cuộc gặp gỡ này mọi chi phí đều do đương sự đảm lấy.

Từ mục đích đến hoạt động của hội P.E.N. đều hướng về quốc tế. Những cuộc gặp gỡ là để những con người quốc tế giàu sang quý phái thi thố tài năng quốc tế, biểu dương sức mạnh tiếng nói và ngòi bút đại cường trước quốc tế... Cho nên người giữ chức chủ tịch của Hội, tham dự hội nghị, phải có những tiêu chuẩn quốc tế như sau:

\* Phải là người nói và viết giỏi hai ngoại ngữ Pháp và Anh. Không những thế, người đó cầm phải biết tranh luận, ăn nói khôn ngoan, trí thức khi phát biểu. Nếu không là nhà văn thì cũng thuộc thành phần học nhiều biết rộng.

\* Phải sống trong giới thượng lưu, quen giao thiệp, rành xã giao nghi lễ quốc tế, ăn nói đi đứng phong cách chừng tỏ con người quý phái sang trọng, để có thể hòa đồng và không khớp sợ trước giới trường giả và khung cảnh trường giả.

\* Phải là người giàu có, không bận bịu lắm với nghề đầu tắt mặt tối, để có đủ thời giờ và khả năng tài chính chi dụng mỗi khi tham dự các cuộc Hội nghị và những cuộc gặp gỡ trong năm.

Tóm lại hội P.E.N không khác gì là hội của những người dư tiền dư thời giờ, muốn thi thố tài danh trước Hội trường quốc tế, nói chuyện thế giới năm châu. Trên thực tế P.E.N. không có giúp ích gì cho nghề nghiệp của giới văn nghệ sĩ trong xứ. Cho nên song song với Hội P.E.N, ở các quốc gia Âu Mỹ còn có "Hội các nhà văn" (L'Association des Ecrivains).

Chính "Hội các nhà văn" này mới là "Hội" thiết thực của giới văn nghệ sĩ. Hội có những hoạt động tương thân tương trợ giữa những người cùng nghề với nhau, như tìm nhà xuất bản, giới thiệu tác phẩm, nâng đỡ những ngòi bút trẻ, tìm hiểu, xác nhận những tác phẩm có giá trị.v.v....

Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại (PEN của Việt Nam) được thành lập trong trường hợp nào?

Tháng 4/1975 Sài Gòn thất thủ, đồng bào miền Nam đổ xô ra biển bất kể sống chết, trốn bỏ chế độ cộng sản.

gây chấn động toàn thế giới tự do vào thời ấy. Những người có trách nhiệm trong việc khiến miền Nam rơi vào tay cộng sản Việt Nam dĩ nhiên là chính phủ Mỹ và giới lãnh đạo miền Nam thời Thiệu Khiêm. Nhưng phải nói cả thế giới tự do cũng có trách nhiệm trong việc làm mất miền Nam gây ra bởi những người cầm bút (những ký giả, những thông tin viên... những người lợi dụng sự tự do của ngòi bút, không hiểu nội tình của quốc gia Việt Nam, đã viết những bài thông tin bóp méo sự thật, hoặc những bài chỉ trích làm lợi cho phe cộng sản, khiến cho dân chúng các nước tự do ùn ùn biểu tình chống chính phủ Sài Gòn và chính phủ Mỹ).

Xem thế, chính những người cầm bút của thế giới tự do đã vô tình giúp cho sự thắng lợi của cộng sản Hà Nội thôn tính miền Nam, mà P.E.N quốc tế phải có phần. Cho nên, để chuộc lại lỗi lầm, an ủi người cầm bút Việt Nam ở hải ngoại, P.E.N quốc tế đã dành mọi để dành và giúp đỡ bà Minh Đức Hoài Trinh (lúc ấy là hội viên của P.E.N Pháp) được thành lập một Hội riêng cho Việt Nam.

Bài này tôi không nêu vấn đề tài trí và khả năng của những chủ tịch P.E.N VNHN có đủ để thi thố trước Hội trường quốc tế hay không? Tôi chỉ muốn nói một điều, thân phận con dân của các quốc gia nhược tiểu, nghèo, bất cứ ở môi trường nào vẫn là thân phận nhỏ bé.

Cho nên, đừng nói chi tài trí và khả năng của người lãnh chức vụ chủ tịch P.E.N của các quốc gia nhược tiểu không đủ sức để thi thố trước diễn đàn quốc tế, mà có đủ sức cũng chẳng ăn nói được gì. Người ta có bàn chuyện văn chương văn hóa của ngôn ngữ đại cường. Tiếng Việt, tiếng Thái, tiếng Đại Hàn, hay nói chung các quốc gia nhược tiểu, thì cũng bằng như những tiếng Congo, làm gì được diễn đàn quốc tế đề cập, bàn luận đến? Và làm gì ai có biết có nhắc đến nhà văn hay tác phẩm xứ mình? Vậy, sự hiện diện của P.E.N các nước nhược tiểu ở hội trường quốc tế chỉ để nghe và vỗ tay, và sau đó là nhờ các đại cường dùng áp lực và uy thế của họ làm áp lực với nhà cầm quyền xứ mình cho người cầm bút trong xứ được quyền tự do ngôn luận, hoặc nhờ can thiệp những người bị giam cầm (như trường hợp VBVNHN đã kêu cứu các nhà văn Việt Nam bị cộng sản bắt giữ. Và 15 năm qua kết quả ra sao?)

Để kết luận bài viết này, tôi muốn nói ở các quốc gia Âu Mỹ không mấy nhà văn gia nhập Hội P.E.N. mà chính "Hội các nhà văn" mới là thành phần đông đảo, qui tụ các người cầm bút ngòi chung với nhau, tương thân tương trợ nghề nghiệp... Ngoài ra Hội còn có bốn phận sâu tầm và giới thiệu những tác phẩm mới, những tác phẩm có giá trị văn chương, khoa học, lịch sử.v.v... cho độc giả trong nước và khi thấy một tác phẩm có giá trị quốc tế thì có những dịch giả chuyên môn dịch ra nhiều thứ tiếng để giới thiệu văn hóa nước mình cho độc giả thế giới và hàng năm tuyển chọn tác phẩm gửi đi dự giải văn chương thế giới.

Người Âu Mỹ rất coi trọng văn hóa và ít đố kỵ tài năng với nhau. Họ quan niệm mỗi tác phẩm văn chương là tượng trưng cho một loài hoa. Cần phải có trăm ngàn giống hoa đua nở, màu sắc khác nhau. mới tạo được cảnh trí rực rỡ xinh đẹp cho vườn hoa văn hóa dân tộc. Chữ

như chỉ có vài cánh hoa đứng chờ vờ giữa vườn, thì dù hoa quý cũng chẳng tạo được cảnh đẹp. Bởi thế Hội của các nhà văn nhằm mục đích khuyến khích những cây bút trẻ, sâu tâm, giới thiệu và gìn giữ những tác phẩm phát hành để cùng nhau khoe sắc trong vườn văn hóa dân tộc. Chứ như cử quan niệm mình là đỉnh núi, rồi đứng chờ vờ trên cái chóp bu ấy, thì cũng chẳng mấy ai thường thức được hương sắc của hoa (tác phẩm) mình!

Cho nên, hơn lúc nào hết, người cầm bút Việt Nam ở hải ngoại nên ngồi lại với nhau để làm những việc mà các nhà văn Âu Mỹ đã làm. Nhất là ở hoàn cảnh vong quốc hiện tại, người cầm bút trong xứ không có quyền phát biểu tư tưởng, không còn hơi sức để viết vì nghèo

đói khổ vì bị giam hãm chốn lao tù; người cầm bút hải ngoại thì sống rải rác khắp thế giới, rất nhiều tác phẩm ra đời không được giới thiệu trên văn đàn; thế hệ trẻ không còn viết được tiếng mẹ.. thì một ngày kia dù không có Tần Thủy Hoàng hay bọn Đỉnh Cao Trí Tuệ ở Việt Nam ra lệnh đốt sách, văn hóa Việt Nam cũng sẽ tiêu mất và tự diệt.

"Hội Văn Nghệ Sĩ Việt Nam Tự Do" ra đời nếu có chiều hướng như "Hội nhà Văn" của các nước Âu Mỹ thì quả là điều đáng khích lệ, mà các nhà văn Việt Nam nên lấy đó làm mảnh đất chung, góp sức vun trồng cho hoa càng nhiều, vườn càng to rộng.

*Huỳnh Dung*

Bài "Nhà Văn và Hội PEN" của Tác Giả Huỳnh Dung đã đăng trên Tạp Chí Lửa Việt